

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 337/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị H, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Bà Huỳnh Thanh M, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Huỳnh Thanh M có nghĩa vụ trả cho bà Trịnh Thị H số tiền 86.400.000đồng (Tám mươi sáu triệu, bốn trăm nghìn đồng), thời gian trả cụ thể như sau:

+ Ngày 29/01/2022 bà Huỳnh Thanh M trả cho bà Trịnh Thị H số tiền 36.400.000 đồng.

+ Ngày 10/4/2022 bà Huỳnh Thanh M trả cho bà Trịnh Thị H số tiền 50.000.000 đồng.

- Về án phí:

+ Bà Huỳnh Thanh M tự nguyện chịu 2.160.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Bà Trịnh Thị H không phải chịu án phí, trả lại bà Trịnh Thị H 2.160.000đồng tiền tạm ứng án phí bà H đã nộp theo biên lai thu số 0001581 ngày 28/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) và kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà M còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, AV.

THẨM PHÁN

Lê Văn Giang